

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HS-PT

Ngày: 25-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Phận; Ông Tôn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Hồ Vũ Minh G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: Hồ Vũ Minh G, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: số xx, đường x, khu phố x, phường C, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số xx, đường số x, cư xá Đ, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C và bà Lê Thị H; vợ: Trần Thị Thanh Th; con: có ba người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 15 tháng 6 năm 2020, Hồ Vũ Minh G điều khiển xe ô tô biển số xxG-xxx.xx chở Lê Thanh B lưu thông theo Quốc lộ 60 (mới) hướng cầu Cỏ Chiên đi cầu Mỏ Cày 2. Khi đến khu vực thuộc ấp B, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre do vượt xe không đúng quy định, thiếu chú ý quan sát, không phát hiện anh Đặng Hiệp Đ đang điều khiển xe mô tô biển số xxBx-xxxxx lưu thông cùng chiều phía trước nên đã đụng gây ra tai nạn. Lúc này, G xuống xe

quan sát mặt đường nơi xảy ra tai nạn nhưng không thấy nạn nhân. Biết không bị ai phát hiện, G nhặt các mảnh vỡ của xe ô tô biển số xxG-xxx.xx và nhanh chóng điều khiển xe rời khỏi hiện trường về Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, cùng ngày thì hành vi của G bị phát hiện. Anh Đặng Hiệp Đ bị chấn thương vùng đầu, đến ngày 24/6/2020 chết tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Nhiều mảnh sơn màu trắng thu tại hiện trường và một mảnh sơn màu trắng thu trên xe ô tô biển số xxG-xxx.xx; một chấn bụn lòng dè bên phải của xe ô tô; nhiều mảnh vỡ nhựa của xe ô tô; một thanh trúc một đầu có gắn mũi chia kim loại; một xe mô tô hai bánh biển số xxBx-xxxxx nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu sơn đỏ - đen, số máy JA31E-0340560, số khung RLHJA3112EY187874, bị hư hỏng do tai nạn; một mảnh vỡ nhựa đuôi bắt biển số và biển số xxBx-xxx.xx; một nón bảo hiểm bị hư hỏng; một đèn pin; hai mảnh vỡ nhựa màu trắng, một mảnh nhựa màu đen, một đèn xe ô tô, một kính bảo vệ đèn xe ô tô; một xe ô tô biển số xxG-xxx.xx, nhãn hiệu HONDA, loại CITY, màu sơn trắng, bị hư hỏng do tai nạn; một chấn bụn lòng dè bên trái của xe ô tô; cản trước xe ô tô, bị hư hỏng do tai nạn; một mảnh nhựa màu đen của xe ô tô; thiết bị giám sát hành trình TCT-02 của Công ty Cổ phần TCT Toàn Cầu; một giấy chứng nhận kiểm định số 0791192; một giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển số xxG-xxx.xx; một biên nhận thể chấp số 51G-42396/TTB MN2/4; một giấy phép lái xe hạng B2 số 790101259963 mang tên Hồ Vũ Minh G .

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 8.5 mét, trải bê-tông nhựa, ở giữa có vạch sơn kẻ tim đường màu vàng dạng đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều riêng biệt. Hướng khám nghiệm từ cầu Cổ Chiên đi cầu Mỏ Cày 2, chọn mép đường bên phải làm chuẩn, tất cả các vị trí phương tiện, dấu vết đều đo vào mép đường bên phải ghi nhận các dấu vết chính như sau:

- + Vết ma sát dạng đường cong đứt quãng dài 7.25 mét nằm trên phần đường bên phải, có điểm đầu cách mép đường bên phải 0.3 mét và điểm cuối tiếp giáp với mép đường bên phải;

- + Vết cày 1 dạng đường thẳng liền nét dài 0.75 mét nằm trên phần đường bên phải, có điểm đầu cách mép đường bên phải 0.16 mét, điểm cuối cách mép đường bên phải 0.12 mét và cách đầu vết ma sát 1.47 mét;

- + Vùng mảnh vỡ sơn màu trắng để lại trên mặt đường bên phần đường bên phải, cách đầu vết cày 1 là 0.15 mét;

- + Vết cày 2 dạng đường thẳng liền nét dài 1.25 mét nằm trên phần đường bên phải, có điểm đầu cách mép đường bên phải 0.1 mét, điểm cuối cách mép đường bên phải 0.15 mét và cách đầu vết ma sát 5.08 mét;

+ Vết in 1 (mặt lăn bánh xe ô tô) dạng đường cong đứt quãng dài 33.50 mét nằm trong phần đất lề đường bên phải, có điểm đầu cách mép đường bên phải 0.30 mét, điểm cuối cách mép đường bên phải 2.10 mét và cách đầu vết cày 2 là 3.60 mét;

+ Vết cày 3 dạng đường thẳng đứt quãng dài 4.25 mét nằm trên phần đường bên phải, có điểm đầu cách mép đường bên phải 0.08 mét, điểm cuối cách mép đường bên phải 0.05 mét và cách điểm gần nhất vết in 1 là 0.60 mét;

+ Vị trí chấn bunn, lòng vè bên phải xe ô tô nằm trong lề đường bên phải, cách mép đường bên phải 0.1 mét, gần nhất cách đầu vết cày 3 là 02 mét;

+ Vùng mảnh vỡ 1 của xe mô tô gồm nhiều mảnh nhựa màu đỏ, xanh nằm trong lề đường bên phải, cách mép đường bên phải 0.20 mét, gần nhất cách đầu vết cày 3 là 2.25 mét;

+ Vị trí biển số xxBx-xxxxx bị gãy rời khỏi xe nằm trong lề đường bên phải, cách mép đường bên phải 2.70 mét, cách đầu vết cày 3 là 4.80 mét;

+ Mảnh nhựa xe ô tô màu đen nằm trong lề đường bên phải, cách mép đường bên phải 1.30 mét, gần nhất cách đầu vết cày 3 là 6.40 mét;

+ Vị trí mũ bảo hiểm bị bể nằm trong lề đường bên phải, cách mép đường bên phải 1.53 mét, cách đầu vết cày 3 là 7.10 mét;

+ Vết in 2 (mặt lăn bánh xe ô tô) dạng đường cong đứt quãng dài 54.60 mét nằm trong lề đường bên phải, có điểm đầu cách mép đường bên phải 0.40 mét, điểm cuối cách mép đường bên phải 1.55 mét và cách đầu vết cày 3 là 17.30 mét;

+ Vết trượt rệp cỏ, đất in hằn bánh xe ô tô dạng đường cong đứt quãng dài 53.80 mét nằm trong lề đường bên phải, có điểm đầu cách mép đường bên phải 2.20 mét, điểm cuối cách mép đường bên phải 0.55 mét và cách đầu vết trượt là 2.70 mét;

+ Vùng mảnh vỡ 2 của xe ô tô nằm trong phần đất lề đường bên phải, gần nhất cách mép đường bên phải 1.65 mét, cách điểm đầu vết trượt rệp cỏ, đất in hằn bánh xe ô tô là 14.50 mét;

+ Vị trí xe mô tô bị gãy biển số ngã nghiêng bên phải nằm trong lề đường bên phải, đầu xe quay về hướng cầu Cổ Chiên, đuôi xe quay về hướng cầu Mỏ Cày 2, tâm bánh trước cách mép đường bên phải 0.60 mét, cách điểm đầu vết ma sát 64.10 mét, cách điểm đầu vết trượt rệp cỏ, đất in hằn bánh xe ô tô 15.70 mét, tâm bánh sau cách mép đường bên phải 0.50 mét.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số xxG-xxx.xx ghi nhận: Nắp ca bô và thành xe trước bên phải bị móp thụng mới, cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên phải bị bể; đèn sương mù bên trái, phải bể mất; miếng nhựa chấn động cơ

phía dưới bị bung hở, mặt dưới có nhiều vết trầy xước mới; chấn bụn lòn về bên phải, bên trái rời khỏi vị trí ban đầu; phía trên thành xe trước bên phải có vết trầy xước dính chất màu đỏ; ốp gương chiếu hậu bên phải bị rời khỏi vị trí ban đầu; vị trí tiếp giáp cửa xe, thành xe bên phải có vết trầy xước; nhựa che gầm xe trầy xước, dính nhiều đất cát; cản xe trước rời khỏi vị trí ban đầu.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát xxBx-xxxxx ghi nhận: Đầu xe, đèn xe bị bể; đầu tay cầm bên phải phần kim loại bị mài mòn; ốp sườn xe bên phải dính nhiều đất cát, bung hở; yên xe gãy rời khỏi vị trí ban đầu; gát chân trước, bên phải bị đẩy lệch từ trước về sau, phần kim loại bị mài mòn; hệ thống đèn phía sau bị bể mất; niềng xe sau bị cong vênh, biến dạng, vỏ xe rời khỏi vị trí ban đầu; phuộc sau bên trái bị móp, đẩy lệch từ sau về trước; đùm sau bên trái bị bể; ốp sườn xe bên trái bị bể, bung hở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 108/TT ngày 02/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre xác định: Đặng Hiệp Đ chết do chấn thương sọ não gây xuất huyết, tụ máu nội sọ, giập não.

Tại Kết luận giám định số 3507/C09B ngày 20/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bên phải phía trước xe ô tô biển số xxG-xxx.xx và phía sau xe mô tô biển số xxBx-xxxxx là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Khi va chạm, xe ô tô biển số xxG-xxx.xx lưu thông bên phải trên đường Quốc lộ 60 hướng từ cầu Cổ Chiên đi cầu Mỏ Cày 2, xe mô tô biển số xxBx-xxxxx lưu thông bên phải phía trước cùng chiều với xe ô tô biển số xxG-xxx.xx. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số xxG-xxx.xx và xe mô tô biển số xxBx-xxxxx nằm trước đầu vết vết cày 1 và nằm trên phần đường bên phải hướng từ cầu Cổ Chiên đi cầu Mỏ Cày 2.

Tại Kết luận giám định số 3509/C09B ngày 04/8/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tại thời điểm tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh, hệ thống lái, đèn và còi trên xe ô tô biển số xxG-xxx.xx không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật. Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe ô tô biển số xxG-xxx.xx tại thời điểm tham gia tai nạn giao thông.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Hồ Vũ Minh G phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Vũ Minh G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, bị cáo Hồ Vũ Minh G kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Vũ Minh G 01 năm 06 tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu được hưởng án treo để lo cho mẹ già và ba con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: khoảng 00 giờ 55 phút ngày 15 tháng 6 năm 2020, Hồ Vũ Minh G đã điều khiển xe ô tô biển số xxG-xxx.xx lưu thông trên Quốc lộ 60 (đoạn đường mới) theo hướng từ cầu Cổ Chiên đi cầu Mỏ Cày 2. Khi đến đoạn đường thuộc ấp B, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre, G điều khiển xe vượt ẩu, thiếu chú ý quan sát nên va chạm từ phía sau xe mô tô biển số xxBx-xxxxx do anh Đặng Hiệp Đ điều khiển, lưu thông cùng chiều phía trước gây tai nạn, hậu quả làm anh Đặng Hiệp Đ tử vong do chấn thương sọ não. Sau khi gây tai nạn, Hồ Vũ Minh G đã nhanh chóng điều khiển xe rời khỏi hiện trường mà không trình báo với cơ quan chức năng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 11, 17, 23 Điều 8, Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Hồ Vũ Minh G phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng “bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại

phiên tòa phúc thẩm cho thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu được hưởng án treo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b và s khoản 1 khoản 2 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, đồng thời lỗi trong vụ tai nạn giao thông này hoàn toàn thuộc về bị cáo, đã điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông nhưng không chấp hành các quy định khi tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô tham gia giao thông vượt ẩu, thiếu chú ý quan sát gây ra vụ tai nạn giao thông làm anh Đặng Hiệp Đ tử vong, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân không gì bù đắp được. Hơn nữa, sau khi gây tai nạn bị cáo không cứu giúp người bị nạn mà bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Mặt khác, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là đã có xem xét chiếu cố đáng kể khi quyết định hình phạt. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tổ tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Vũ Minh G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội: án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Hồ Vũ Minh G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện M (3b);
- Công an và VKSND h. M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- UBND phường C , Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (1b);
- Bị cáo (01b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn